

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT
NĂM 2025

071 - Trường THPT Lương Thế Vinh

TT	SỐ ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
1	051207018272	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG AN	Nam	21/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.42	
2	051207015385	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ĐẶNG TÀI AN	Nam	01/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.58	
3	051307010294	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ BÍCH AN	Nữ	28/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.73	
4	051307000241	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ KIM ANH	Nữ	23/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.07	
5	051307005115	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ KIM ANH	Nữ	28/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.87	
6	051307000992	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG ANH	Nữ	02/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.69	
7	051207013587	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ CÔNG TUẤN ANH	Nam	12/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.85	
8	051207011393	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐÀO HOÀNG ANH	Nam	27/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.30	
9	051307004127	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	07/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.60	
10	051207011443	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN SƠN BÁ	Nam	01/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.06	
11	051207010543	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH QUANG BÁCH	Nam	24/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.59	

GIÁO
VÀ Đ
QU

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
12	051207011459	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ QUỐC BẢO	Nam	16/06/2007	BÌNH ĐỊNH	Kinh	5.66	
13	051207014740	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VĂN BẰNG	Nam	14/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.38	
14	051307005011	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ NGỌC BẢO CHÂU	Nữ	28/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.10	
15	051307011114	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG THANH CHI	Nữ	08/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.59	
16	051207017109	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH BẢO CHUNG	Nam	12/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.57	
17	051207008898	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN PHẠM XUÂN CƯỜNG	Nam	04/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.91	
18	051207010207	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ QUỐC CƯỜNG	Nam	16/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.44	
19	051207013456	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ NGUYỄN THÀNH DANH	Nam	27/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.52	
20	051207017737	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH NGỌC DANH	Nam	26/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.63	
21	051307003193	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THỊ Ý ĐIỂM	Nữ	23/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.84	
22	051207016937	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐỖ THANH DOANH	Nam	09/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.40	
23	051207015318	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VĂN DŨNG	Nam	31/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.03	
24	051207011413	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN ANH DUY	Nam	01/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.38	
25	051207021156	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HÙNG PHÚ DUY	Nam	11/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.88	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
26	051207000240	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH QUANG DUY	Nam	08/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.29	
27	051307002666	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HOÀNG KHẢ DUY	Nữ	11/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.26	
28	051307003394	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ CẨM DUYÊN	Nữ	04/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.45	
29	051307012624	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH NGUYỄN MỸ DUYÊN	Nữ	17/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.40	
30	051207020475	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THÁI DƯƠNG	Nam	06/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.48	
31	051207000590	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	Nam	09/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.65	
32	051207015259	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN QUỐC ĐẠI	Nam	22/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.55	
33	051207016043	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ VĂN ĐÀM	Nam	01/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.94	
34	051207017263	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TẤN ĐẠO	Nam	25/06/2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Kinh	7.57	
35	051207011154	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC ĐẠO	Nam	21/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.88	
36	051207014685	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐỖ HIẾU ĐẠO	Nam	07/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.32	
37	051206012764	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VĂN ĐẠT	Nam	26/11/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.64	
38	051207020654	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TRỌNG ĐẠT	Nam	21/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.94	
39	051207015886	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Nam	07/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.22	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
40	051207019757	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG VÕ THÀNH ĐẠT	Nam	24/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.68	
41	051207017943	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TÔ MINH ĐỊNH	Nam	21/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.34	
42	051307009674	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐOÀN	Nữ	15/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.89	
43	051207013281	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	THỐI XUÂN ĐOÀN	Nam	04/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.61	
44	051307010408	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TRÀ GIANG	Nữ	20/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.96	
45	051307008496	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Nữ	11/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.20	
46	051207016593	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THANH HẢI	Nam	14/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.34	
47	051207018451	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN QUANG HẢI	Nam	15/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.24	
48	051306004040	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ MINH HẠNH	Nữ	18/04/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.14	
49	051207021333	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH GIA HÀO	Nam	28/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.09	
50	051207016477	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐOÀN QUỐC NHẬT HÀO	Nam	22/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.19	
51	051207015644	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VŨ CÔNG HOÀNG HÀO	Nam	16/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.09	
52	051307000378	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN TRƯỞNG MỸ HẰNG	Nữ	23/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.26	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
53	051307004088	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ MỸ HẰNG	Nữ	12/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.98	
54	051207008994	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG NGUYỄN THANH HÂN	Nam	04/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.23	
55	051307002866	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	CHU NGỌC HÂN	Nữ	15/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.65	
56	051307012001	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ BÍCH HẬU	Nữ	01/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.44	
57	051207013465	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ CÔNG HẬU	Nam	25/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.27	
58	051207011486	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ HOÀNG HIÊN	Nam	23/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.40	
59	051307003125	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THANH HIÊN	Nữ	20/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.85	
60	051207000630	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ VĂN HIẾU	Nam	04/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.25	
61	051207010400	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	Nam	21/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.76	
62	051307013861	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ MỸ HIẾU	Nữ	19/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.15	
63	051207011920	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH ĐỨC HIẾU	Nam	22/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.97	
64	051207016994	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN ĐỨC HÒA	Nam	29/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.47	
65	051207020949	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ QUANG HỒ	Nam	10/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.85	
66	051307004604	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THỊ BÍCH HỒNG	Nữ	06/11/2007	KIÊN	Kinh	7.33	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						GIANG			
67	051207016844	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM ĐÌNH HỘI	Nam	19/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.70	
68	051206010361	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ MINH HUẤN	Nam	27/12/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.26	
69	051207013654	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH QUANG HÙNG	Nam	24/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.25	
70	051207011593	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	26/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.91	
71	051207016262	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM GIA HUY	Nam	15/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.94	
72	051207021436	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN CÔNG HUY	Nam	08/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.25	
73	051207011348	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGÔ THÀNH HUY	Nam	09/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.41	
74	051207022257	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THANH HUY	Nam	24/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.84	
75	056207009177	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ NGUYỄN ĐỨC HUY	Nam	25/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.47	
76	051207022192	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG QUỐC HUY	Nam	26/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.39	
77	051307012982	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	Nữ	15/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.70	
78	051307010624	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THANH HUYỀN	Nữ	25/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.26	
79	051207008958	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ TRẦN TIẾN HUNG	Nam	09/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.80	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
80	051307010388	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG THỊ THÙY HƯƠNG	Nữ	09/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.54	
81	051307009119	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGÔ LINH HƯƠNG	Nữ	31/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.37	
82	051207014894	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM VĨ KHA	Nam	31/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.10	
83	051207022270	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỶNH QUANG KHẢ	Nam	24/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.33	
84	051207010254	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐOÀN VĂN KHAM	Nam	02/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.19	
85	051207012871	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN NGUYỄN TUỜNG KHANG	Nam	09/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.02	
86	051207000485	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN ANH KHOA	Nam	01/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.65	
87	051207013918	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ANH KHOA	Nam	16/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.93	
88	051207018364	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ VĂN KIÊN	Nam	02/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.71	
89	051207013066	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ TRUNG KIÊN	Nam	24/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.48	
90	051306000385	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THỊ MINH KIÊN	Nữ	19/09/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.19	
91	051207016483	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM ANH KIẾT	Nam	03/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.25	
92	051207000487	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VÕ TUẤN KIẾT	Nam	17/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.71	
93	051207018780	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGÔ TÂN KIẾT	Nam	30/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.58	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
94	051307012048	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THÚY KIỀU	Nữ	18/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.43	
95	051307002735	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THIÊN KIỀU	Nữ	25/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.23	
96	051307007888	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	Nữ	27/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.61	
97	051207020004	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ NGỌC KIM	Nam	19/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.13	
98	051307009073	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ LẠ	Nữ	10/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.62	
99	051307012039	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THANH LAM	Nữ	24/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.65	
100	051307009522	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐÀO PHƯƠNG LAN	Nữ	19/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.11	
101	051307003096	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ XUÂN LẬP	Nữ	23/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.42	
102	051307009528	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	Nữ	27/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.12	
103	051307011263	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	16/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.34	
104	051207019000	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ TÂN LINH	Nam	12/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.40	
105	051307006051	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HOÀNG PHƯƠNG LINH	Nữ	10/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.45	
106	051307007430	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG MỸ LINH	Nữ	25/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.80	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
107	051307000233	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	CAO THỊ CẨM LINH	Nữ	14/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.62	
108	051207019243	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TIẾN LĨNH	Nam	14/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.03	
109	051207017860	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN QUANG LONG	Nam	07/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.99	
110	051207000312	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN PHẠM HOÀNG LONG	Nam	14/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.71	
111	051307000261	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ CẨM LỰA	Nữ	21/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.42	
112	060207001761	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÂM NGUYỄN TRỌNG LUÂN	Nam	14/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.99	
113	051206011206	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN PHÚ LŨY	Nam	02/01/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.37	
114	051207021895	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG MINH LUYẾN	Nam	15/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.23	
115	051307005910	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN THỊ CẨM LY	Nữ	04/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.64	
116	051307010516	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ CẨM LY	Nữ	28/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.15	
117	051307011903	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG THỊ CẨM LY	Nữ	22/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.88	
118	051307009314	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG KHÁNH LY	Nữ	28/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.32	
119	051307009621	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH THỊ NGỌC LÝ	Nữ	28/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.52	
120	051307002600	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN NGỌC NHƯ MAI	Nữ	24/04/2007	QUẢNG	Kinh	6.78	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
121	051307000284	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	Nữ	30/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.91	
122	051307009936	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HOÀNG NHẬT XUÂN MAI	Nữ	10/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.84	
123	051207012074	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐINH TÂN MẠNH	Nam	24/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.91	
124	051307001747	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THANH MY	Nữ	11/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.79	
125	051307005707	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	Nữ	07/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.73	
126	051307003240	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐÔNG TRÀ MY	Nữ	24/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.89	
127	051307000355	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TÔ MY NA	Nữ	04/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.69	
128	051307007377	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VŨ CHI NA	Nữ	25/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.88	
129	051207011311	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TÀI NAM	Nam	16/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.60	
130	051207021742	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC NAM	Nam	21/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.34	
131	051307000243	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THỊ KIM NGÂN	Nữ	25/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.08	
132	091307012959	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG THỊ KIM NGÂN	Nữ	10/07/2007	KIÊN GIANG	Kinh	6.02	
133	051307012700	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM HOÀI KIM NGÂN	Nữ	22/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.69	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
134	051307001751	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	Nữ	12/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.31	
135	051307012791	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Nữ	21/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.09	
136	051207017675	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VĂN MINH NGHĨA	Nam	03/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.27	
137	051207019428	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN GIA NGHIÊM	Nam	02/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.08	
138	051307000395	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THANH NGỌC	Nữ	26/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.22	
139	051307012584	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC	Nữ	12/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.50	
140	051307012299	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	12/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.15	
141	060306011396	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN CHÂU NHƯ NGỌC	Nữ	16/02/2006	GIA LAI	Kinh	6.55	
142	051307011443	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGÔ THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	18/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.68	
143	051307006168	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THỊ ÁNH NGỌC	Nữ	03/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.48	
144	051207018557	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ TRUNG NGUYÊN	Nam	10/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.82	
145	051207016734	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH TRUNG NGUYÊN	Nam	17/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.76	
146	051307002323	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	BÙI THỊ MINH NGUYÊN	Nữ	01/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.02	
147	051307000867	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	BÙI THỊ ÁNH NGUYỆT	Nữ	29/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.01	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
148	051207021047	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ QUANG NHẬT	Nam	16/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.68	
149	051207019934	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	DƯƠNG HOÀNG NHẬT	Nam	12/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.01	
150	051307006358	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THỊ YẾN NHI	Nữ	14/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.37	
151	051307002522	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN QUỲNH HẠNH NHI	Nữ	31/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.10	
152	051307009838	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NHÃ QUỲNH NHI	Nữ	18/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.44	
153	051307010784	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG KIỀU NHI	Nữ	13/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.32	
154	051307007017	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ NHI	Nữ	26/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.12	
155	051307004575	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH NGUYỄN YẾN NHI	Nữ	08/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.76	
156	051307003793	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH LÊ TÂM NHI	Nữ	08/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.01	
157	051307009484	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ CẨM NHUNG	Nữ	12/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.52	
158	051307005589	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ QUỲNH NHƯ	Nữ	19/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.08	
159	051307005853	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	Nữ	01/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.40	
160	051307005434	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG QUỲNH NHƯ	Nữ	01/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.40	
161	051307012730	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH THỊ QUỲNH NHƯ	Nữ	11/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.91	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
162	051306000734	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ THỊ QUỲNH NHƯ	Nữ	02/02/2006	BÀ RIÀ-VŨNG TÀU	Kinh	7.40	
163	051307000242	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC TRINH NỮ	Nữ	14/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.70	
164	051307004999	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN LÊ THỊ KIỀU OANH	Nữ	29/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.53	
165	051307002170	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ VÕ LAN OANH	Nữ	18/08/2007	BÌNH ĐỊNH	Kinh	5.50	
166	051307006750	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ THỊ KIỀU OANH	Nữ	16/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.69	
167	051207014048	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN NGUYỄN TÂN PHÁT	Nam	03/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.12	
168	051207016182	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ĐỨC PHÁT	Nam	07/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.04	
169	051207012194	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THANH PHONG	Nam	15/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.51	
170	051207016370	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM ĐỨC PHONG	Nam	23/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.89	
171	051207015343	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HUỖNH THANH PHONG	Nam	16/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.93	
172	051207016360	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN LÊ XUÂN PHÚ	Nam	18/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.83	
173	051207019270	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG PHÚ	Nam	22/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.63	
174	051207012528	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	Nam	16/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.09	
175	051307006601	35 - Hội đồng thi Sở	NGUYỄN YÊN PHƯƠNG	Nữ	07/04/2007	QUẢNG	Kinh	6.12	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
		GD&ĐT Quảng Ngãi				NGÃI			
176	051207020005	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN QUỐC QUÂN	Nam	12/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.94	
177	051207014510	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HỒNG QUÂN	Nam	09/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.55	
178	051207022275	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH ANH QUÂN	Nam	23/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.37	
179	051207014974	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH MINH QUẾ	Nam	13/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.63	
180	051206012144	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM QUỐC GIA QUY	Nam	28/11/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.89	
181	051207020557	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC QUÝ	Nam	09/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.31	
182	051307006456	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM BẢO QUYÊN	Nữ	09/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.03	
183	051307009597	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THỊ MINH QUYÊN	Nữ	24/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.57	
184	051307008894	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THỊ KIM QUYÊN	Nữ	03/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.29	
185	051207000259	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯỜNG NGUYỄN MINH QUYẾT	Nam	04/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.95	
186	051307010021	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VŨ HƯƠNG QUỲNH	Nữ	11/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.33	
187	051307009477	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VŨ NHƯ QUỲNH	Nữ	19/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.75	
188	051307008775	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN THỊ DIỄM QUỲNH	Nữ	08/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.46	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
189	052307009040	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THANH QUỲNH	Nữ	05/05/2007	BÌNH ĐỊNH	Kinh	6.23	
190	051307000232	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	Nữ	01/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.14	
191	051307006548	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Nữ	10/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.58	
192	051307009394	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Nữ	02/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.44	
193	051207017270	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HUY SANG	Nam	28/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.22	
194	051307004796	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐÌNH THỊ TUYẾT SANG	Nữ	14/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.93	
195	051207013600	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN NGỌC HOÀNG SƠN	Nam	13/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.09	
196	051207013986	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TRỌNG SƠN	Nam	03/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.96	
197	051207021082	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THANH SƠN	Nam	13/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.33	
198	051207020842	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN MINH TÀI	Nam	14/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.21	
199	051207022214	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN NGUYỄN TẤN TÀI	Nam	25/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.76	
200	051207020514	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH TẤN TÀI	Nam	06/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.32	
201	051207022251	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC TẠO	Nam	24/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.43	
202	051307004931	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ HUỲNH MINH TÂM	Nữ	02/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.47	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
203	051207015967	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TUẤN THANH	Nam	03/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.40	
204	051207019446	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN QUỐC THÀNH	Nam	12/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.39	
205	051207023068	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HUỖNH TRUNG THÀNH	Nam	25/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.94	
206	051207000245	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ BẢO THẮNG	Nam	24/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.07	
207	051207016226	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TOÀN THẮNG	Nam	18/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.58	
208	051207013298	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HỮU THẮNG	Nam	11/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.51	
209	051307006159	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN LÊ NGỌC THI	Nữ	31/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.51	
210	051207014251	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	DƯƠNG NGỌC THIÊN	Nam	02/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.73	
211	051307007551	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NGỌC THIÊN	Nữ	19/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.01	
212	051207010945	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ HOÀNG THIÊN	Nam	20/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.03	
213	051207017268	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THANH THỊNH	Nam	13/10/2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Kinh	5.74	
214	082207000182	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH NGUYỄN ĐỨC THỊNH	Nam	12/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.75	
215	051207008995	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN QUANG THỜI	Nam	12/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.19	
216	051307009601	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THỊ THANH THU	Nữ	24/09/2007	QUẢNG	Kinh	6.37	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
217	051307012619	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ THỊ LỆ THU	Nữ	04/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.26	
218	051306002166	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRỊNH THỊ MỸ THU	Nữ	16/06/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.18	
219	051307002011	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ LỆ THU	Nữ	04/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.41	
220	051307006927	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ BÍCH THU	Nữ	14/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.79	
221	051307010880	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THỊ HOÀI THU	Nữ	22/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.55	
222	051207015695	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG VĂN THUẬN	Nam	12/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.93	
223	051307000245	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ BÍCH THUYỀN	Nữ	17/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.13	
224	051307010347	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THỊ MINH THU	Nữ	05/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.46	
225	051307002300	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN MINH THU	Nữ	14/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.18	
226	051307006531	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ MINH THU	Nữ	10/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.03	
227	051307006615	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH ANH THU	Nữ	17/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.47	
228	051307003943	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VÕ THƯƠNG THƯƠNG	Nữ	05/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.78	
229	051307010020	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ MINH THY	Nữ	08/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.10	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
230	051307004193	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN NGỌC THUY TIÊN	Nữ	08/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.33	
231	051307012091	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN CẨM TIÊN	Nữ	26/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.80	
232	051307001982	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THỊ KIỀU TIÊN	Nữ	02/05/2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Kinh	6.32	
233	051307012436	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ HÀ TIÊN	Nữ	01/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.56	
234	051307005353	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HOÀNG NGỌC TIÊN	Nữ	07/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.70	
235	051307006688	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH CẨM TIÊN	Nữ	10/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.74	
236	051307006997	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	BÙI THỊ CẨM TIÊN	Nữ	07/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.09	
237	051207018271	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN ANH TIÊN	Nam	19/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.84	
238	051207010406	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THANH TIÊN	Nam	18/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6	
239	051207012665	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH VĂN TIÊN	Nam	21/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.41	
240	051207021000	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐẶNG QUANG TIẾP	Nam	04/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.15	
241	051207008992	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN VĂN TOÀN	Nam	04/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.14	
242	051207019205	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN QUỐC TOÀN	Nam	22/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.38	
243	051307002717	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ MỸ TRÀ	Nữ	06/08/2007	QUẢNG	Kinh	6.83	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						NGÃI			
244	051307010325	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TÔ THỊ PHƯƠNG TRÂM	Nữ	21/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.55	
245	051207020315	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	THẠCH CẢNH TRÂM	Nam	05/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.73	
246	051307008068	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRÂM	Nữ	21/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.06	
247	051207000542	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ VĂN MINH TRÍ	Nam	09/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.48	
248	051207021231	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	Nam	27/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.14	
249	051207000565	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VĂN TRIỆU	Nam	01/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.68	
250	051307009300	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM THỊ KIM TRINH	Nữ	13/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.49	
251	051307012109	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM KHÁNH TRINH	Nữ	18/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.04	
252	051307010406	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN TRỊNH TUYẾT TRINH	Nữ	20/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.05	
253	051307001872	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỶNH THỊ NGỌC TRINH	Nữ	01/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.65	
254	051207013188	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỶNH QUANG TRÌNH	Nam	28/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.87	
255	051207010699	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	Nam	07/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.43	
256	051207011080	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ THANH TRỌNG	Nam	20/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.20	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
257	051207021351	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐỖ CHÍ TRỌNG	Nam	22/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh		
258	051307005243	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ KIM TRÚC	Nữ	03/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.81	
259	051307005862	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN HUỲNH THANH TRÚC	Nữ	17/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.68	
260	051207012696	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG VĂN TRƯỜNG	Nam	27/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.12	
261	051206011892	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN NGỌC TRƯỜNG	Nam	06/04/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.69	
262	051207014694	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Nam	10/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.09	
263	051207000763	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG	Nam	29/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.85	
264	051207015208	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN ANH TÚ	Nam	05/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.95	
265	051207021551	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHẠM TUẤN TÚ	Nam	26/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.47	
266	051307009403	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ ÁNH TÚ	Nữ	06/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.31	
267	051207016932	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ĐẠT ANH TÚ	Nam	30/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.45	
268	051307001734	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ THANH TÚ	Nữ	18/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	8.04	
269	051307013853	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	DƯƠNG CẨM TÚ	Nữ	20/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.22	
270	051207015573	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HỒ THANH TUẤN	Nam	15/06/2007	BÀ RỊA-	Kinh	6.06	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
						VŨNG TÀU			
271	051207012392	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	BÙI MINH TUẤN	Nam	16/02/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.87	
272	051307011068	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN NGỌC THANH TUYỀN	Nữ	29/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.37	
273	051307011336	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỖNH THỊ BÍCH TUYỀN	Nữ	05/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.15	
274	051307005524	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	Nữ	24/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.96	
275	051307000234	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THỊ MINH TƯƠI	Nữ	03/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.78	
276	051307012607	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NHÃ UYÊN	Nữ	08/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.64	
277	051307003056	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN CAO VÂN	Nữ	22/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.69	
278	051307002103	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ NGỌC VI	Nữ	09/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.79	
279	051307006897	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ TRƯƠNG THẢO VI	Nữ	03/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.91	
280	051207020376	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG TRIỀU VĨ	Nam	02/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.23	
281	051207017307	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRỊNH MINH VĨ	Nam	04/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.54	
282	051207000741	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRƯƠNG THẾ VINH	Nam	25/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.19	
283	051207012540	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN QUANG CÔNG VINH	Nam	18/04/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.86	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
284	051207014904	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRỊNH MINH LONG VŨ	Nam	06/05/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.73	
285	051207010524	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ QUANG VŨ	Nam	02/09/2007	BÌNH DƯƠNG	Kinh	7.29	
286	051307004823	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	TRẦN THỊ YẾN VY	Nữ	05/07/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.67	
287	051307008530	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN THỊ YẾN VY	Nữ	21/06/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.26	
288	051306002165	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN VÕ TƯỜNG VY	Nữ	15/11/2006	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.56	
289	051307001176	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ TRƯỜNG VY	Nữ	06/09/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.83	
290	051307007316	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	LÊ THỊ KIỀU VY	Nữ	05/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.29	
291	051207010330	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH NGUYỄN TRUNG VỸ	Nam	25/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	7.15	
292	051307011567	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	Nữ	20/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.80	
293	051307003418	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	PHAN THỊ MỸ Ý	Nữ	25/10/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.64	
294	066307015509	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	BÙI NIÊ NHƯ Ý	Nữ	30/08/2007	ĐẮK LẮK	Ê-đê	5.80	
295	051307005545	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	VÕ HOÀNG HẢI YẾN	Nữ	21/01/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.62	
296	051307002730	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	Nữ	14/03/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.83	
297	051307011203	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	NGUYỄN BẢO YẾN	Nữ	30/12/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.32	



TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
298	051307008320	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	HUỲNH TRƯỞNG XUÂN YÊN	Nữ	03/11/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	6.37	
299	051307006945	35 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ngãi	ĐỖ THỊ HẢI YÊN	Nữ	31/08/2007	QUẢNG NGÃI	Kinh	5.73	

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Ngọc Thái

Ghi chú:

Danh sách này lập riêng theo từng trường phổ thông, hết trường này đến trường khác.

Trong từng trường, lập theo nguyên tắc sau:

- Chỉ bao gồm các thí sinh đủ điều kiện tốt nghiệp
- In theo A, B, ... của họ tên.
- In tách riêng từng trường
- Xếp thứ tự từ 1 đến hết, bao gồm cả thí sinh tự do